

Số: 64/2024/QĐST- HNGĐ

Lục Nam, ngày 12 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1971.

Bị đơn: Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1969

Địa chỉ: **T, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị H** và anh **Đỗ Văn T**.
- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản chung:

Mảnh đất 1010m2 mang tên anh **Đỗ Văn T** và chị **Nguyễn Thị H** được UBND huyện L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2007 vào sổ cấp GCNQSDĐ H013737 số 3870/QĐ - UBND thửa đất số 00 tờ bản đồ số 00 tại **thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang**. Diện tích thực tế 1469,3m2. Anh **T** chị **H** thống nhất:

- Chị **Nguyễn Thị H** được quyền quản lý sử dụng 607m2 đất (Trong đó 90m2 đất ở, còn lại 510,7m2 đất trồng cây lâu năm). Phía bắc giáp đường đi có các cạnh 1-10 dài 12m. Phía nam giáp đường đi có các cạnh 3- 4 dài 8,6m. Phía tây giáp đất nhà ông **T** có các cạnh 10 -11 chiều dài 26,91m, 11 - 4 chiều dài 32,88m. Phía

đông giáp đất nhà ông **D** có các cạnh 1 - 2 chiều dài 38,67m, 2-3 chiều dài 20,55m và chị **H** được sở hữu ngôi nhà trên diện tích đất 607m² và các công trình trên đất. Chị **H** trả anh **T** 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Anh **Đỗ Văn T** được quyền quản lý sử dụng 574m² đất (Trong đó 90m² đất ở, còn lại 484,8 m² đất trồng cây lâu năm). Phía bắc giáp đường đi có các cạnh 9-10 dài 10m. Phía nam giáp đường đi có các cạnh 4 -5 dài 7,45m. Phía tây giáp đất nhà anh **H1** có các cạnh 9 - 6 chiều dài 31,37m, 6 - 5 chiều dài 29,90m. Phía đông giáp đất nhà chị **H** có các cạnh 10 - 11 chiều dài 26,91m, 11 - 4 chiều dài 32,88m.

Chị **H** anh **T** thống nhất cho con trai **Đỗ Tuấn H2** được quyền quản lý sử dụng 185m² đất (Trong đó 70m² đất ở, còn lại 115,2 m² đất trồng cây lâu năm). Phía bắc giáp đường đi có các cạnh 8 - 9 dài 08,92m. Phía tây nam giáp đất quốc phòng có các cạnh 8 - 7 dài 18,06m. Phía đông giáp đất nhà ông **T** có cạnh 9 - 6 chiều dài 31,37m.

Chị **Nguyễn Thị H** có nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan chức năng để xin cấp, tách quyền sử dụng phần diện tích đất nói trên theo quy định của pháp luật đất đai.

2.2 Về án phí: Chị **Nguyễn Thị H** không phải chịu án phí chia tài sản chung của vợ chồng.

Chị **Nguyễn Thị H** nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 7.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008139 ngày 20/3/2024 tại **Chi cục THADS huyện L**. Hoàn trả chị **Nguyễn Thị H** số tiền 6.850.000 đồng.

2.3 Về tiền chi phí tố tụng: Chị **H** nhận chịu cả 10.000.000đ tiền chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Lan Mẫu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lự

